

Bản án số: 70/2024/HS-ST

Ngày: 23-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Nam và ông Nguyễn Văn Bảy

Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Công Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên Vũ Thanh H, tên gọi khác không; sinh ngày 10/4/1993, tại Đ, Quảng Ninh. Nơi thường trú khu T, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp lao động phổ thông; Trình độ học vấn 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T và bà Phạm Thị H1; vợ, con: chưa có; tiền án: ngày 02/6/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, theo bản án số 32/2014/HSST; ngày 25/7/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội “cố ý gây thương tích” theo bản án số 41/2014/HSST, tổng hợp hình phạt với bản án số 32/2014/HSST ngày 02/6/2014 của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều là 39 tháng tù; ngày 24/01/2017 chấp hành xong hình phạt tù. Tiền sự: không; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 18/4/2024, tạm giam từ ngày 27/4/2024, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Trọng T1 sinh năm 1984, nơi thường trú thôn Đ, xã T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

2. Anh Phạm Quốc T2 sinh năm 1990, nơi thường trú thôn Y, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

- Người chứng kiến: ông Nguyễn Quang T3 sinh năm 1955, nơi thường trú tổ D, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 16/4/2024, Vũ Thanh H đang ở phòng trọ tại khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, lúc này có anh Nguyễn Trọng T1 đang

ngủ trên giường của H do đến chơi trước đó, thì H nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên đã đi xe ôm đến phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương mua 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) ma túy đá của một người đàn ông không quen biết. Sau đó H đón xe ôm về phòng trọ của mình, đến khoảng 19 giờ cùng ngày H lấy một ít ma túy ra cho vào cồng thủy tinh, dùng bật lửa, khò vào cồng thủy tinh và hít được 03 khối vào cơ thể rồi lên giường nằm, số ma túy còn lại H cất vào túi quần phía trước bên trái H đang mặc. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày T1 ngủ dậy thấy dụng cụ sử dụng ma túy của H để ở chân giường thì T1 có hỏi H là “vừa lại nghịch à” thì H có bảo “chiều tôi có kiếm được một ít tôi chơi” sau đó H bảo T1 ‘anh xem ở trong cồng có còn không, còn thì anh lấy mà sử dụng, còn em đang chơi điện tử trên điện thoại”. Lúc này T1 lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy của H và ngồi xuống chân giường sử dụng, sử dụng ma túy xong, T1 chơi điện tử và tiếp tục ngủ tại phòng trọ của H.

Khoảng 10 giờ ngày 17/4/2024, lúc này T1 vẫn đang ngủ, H lại bỏ một ít ma túy cất giấu trong túi quần từ hôm qua vào cồng thủy tinh rồi tự sử dụng khoảng (3–4) lần, số ma túy còn lại H cất giấu trong túi quần phía trước bên trái H đang mặc. Sau khi sử dụng ma túy xong, H để bộ dụng cụ sử dụng ma túy dưới chân giường, đến khoảng 14 giờ cùng ngày, H nhắn tin cho Nguyễn Quốc T4 hỏi mượn quạt, T4 đồng ý và cầm quạt lên phòng trọ cho H. Tại phòng trọ, T4 hỏi H còn ma túy không thì H bảo không còn. Sau đó T4 nhìn thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy để dưới chân giường nên hỏi H trong cồng còn ma túy không thì H bảo “hết rồi, anh rửa cồng xem còn ít nào không thì lấy mà dùng”. Anh T4 lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy xem thấy trong cồng vẫn còn ma túy nên dùng bật lửa đốt nóng ma túy để sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Công an thị xã Đ kiểm tra phòng trọ của Vũ Thanh H, phát hiện và thu giữ: 01 túi nilon kích thước (2,5x2)cm chứa chất tinh thể màu trắng, 01 bật lửa ga màu đỏ, thu giữ dưới nền nhà phòng trọ của Hải vị trí cuối chân giường ngủ: 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai màu vàng có hai lỗ, gắn 01 ống hút nhựa màu trắng và 01 ống thủy tinh có bầu trụ tròn; 01 điện thoại di động oppo A55, màu đen, gắn sim số 0395.806.138 tạm giữ của H, 01 điện thoại di động Iphone 6, màu xám, gắn sim số 0333.786.009 tạm giữ của T4, 01 điện thoại di động S J6+, màu đen, gắn sim số 0869.487.438 tạm giữ của T1.

Ngày 18/4/2024 cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã Đ thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Thanh H.

Tại kết luận giám định số 550/KL-KTHS ngày 23/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,021 gam; tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong 01 ống thủy tinh một đầu uốn cong có bầu tròn gửi giám định, khối lượng dạng vệt, không xác định được.

Tại kết luận giám định số 551/KL-KTHS ngày 23/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Vũ Thanh H, Nguyễn Trọng T1 và Phạm Quốc T2 gửi giám định.

“Methamphetamine nằm trong Danh mục IIC, STT: 247; Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ, quy định sử dụng hạn chế trong nghiên cứu, kiểm nghiệm, giám định, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền”

Ngày 06/6/2024 Vũ Thanh H bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép 0,021 gam methamphetamine để sử dụng; Nguyễn Trọng T1 và Phạm Quốc T2 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 27/6/2024 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 825/QĐ-ĐCSKT-MT; trả lại anh Nguyễn Trọng T1 01 điện thoại di động S1 J6+, màu đen, gắn sim số 0869.487.438; trả lại anh Phạm Quốc T2 01 điện thoại di động Iphone 6, màu xám, gắn sim số 0333.786.009 theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 27/6/2024.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Thanh H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trọng T1 có lời khai trong quá trình điều tra thể hiện nội dung: khoảng 17 giờ ngày 16/4/2024 T1 đến phòng trọ của H tại khu V, phường M, thị xã Đ, chơi và ngủ tại đó. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày T1 và H nấu mỳ tôm ăn, lúc này T1 thấy tại chân giường của H có bộ dụng cụ sử dụng ma túy, T1 hỏi H vừa sử dụng ma túy đã phải không thì H có bảo chiều mua được một ít về sử dụng, và H bảo “anh xem ở trong cồng có còn không, còn thì anh lấy mà sử dụng” sau đó T1 sử dụng khoảng (4-5) lần, sử dụng xong Thái lên giường và tiếp tục đi ngủ. Anh Phạm Quốc T2 có lời khai trong quá trình điều tra thể hiện nội dung: khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/4/2024 khi T2 đang ở nhà thì bị cáo H nhắn tin “anh có cái quạt cũ nào không, cho em xin một cái”, T2 nhắn là có, khoảng 10 phút sau H đi xe máy xuống chỗ T2 cầm theo một cái quạt treo tường về phòng trọ của Hải lắp, khi T2 đến đã thấy anh T1 đang ngủ tại phòng trọ của H, sau khi T2 lắp quạt cho H xong, T2 hỏi H “có đồ không” thì H trả lời “hết rồi, chờ tý nữa có tiền thì em mới đi lấy đồ về chơi”, T2 nói với H “hết rồi thì anh về đi làm”, sau đó T2 nhìn thấy cái cồng dưới gầm giường, T2 hỏi H “trong cồng còn không”, H trả lời “hết rồi, anh rửa cồng xem còn tý nào không thì chơi”, T2 lấy cồng lên dùng bật lửa cô ma túy ở trong cồng lại rồi dùng miệng hút qua ống nhựa được hai khói ma túy đá vào cơ thể, sử dụng xong T2 để bộ dụng cụ sử dụng ma túy ở gầm giường của H rồi lên giường chơi điện tử.

Người chứng kiến là ông Nguyễn Quang T3 có lời khai trình bày: khoảng 15 giờ 40 phút ngày 17/4/2024 ông được lực lượng Công an mời đến phòng trọ của Vũ Thanh H, thuộc khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh để chứng kiến việc Công an thị xã Đ lập biên bản kiểm tra hành chính. Phát hiện tại phòng trọ có 03 thanh niên là Vũ Thanh H, chủ phòng trọ; Nguyễn Trọng T1 sinh năm 1984, thường trú tại thôn Đ, xã T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh và Phạm Quốc T2 sinh năm 1990, trú tại thôn Y, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Lực lượng công an phát hiện, thu giữ trên giường

ngủ của H 01 túi nilon màu trắng, bên trong có một túi nilon kích thước khoảng (2,5x2)cm chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy; 01 bật lửa ga màu đỏ; dưới nền nhà phía cuối chân giường thu giữ 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai màu vàng có hai lỗ, gắn một ống hút nhựa màu trắng và một ống thủy tinh có bầu tròn.

Bản Cáo trạng số 1156/CT-VKSĐT ngày 01/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều đã truy tố bị cáo Vũ Thanh Hải về tội “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm a khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Thanh H từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 18/4/2024;

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo, đề nghị: tịch thu, tiêu hủy vật chứng hoàn lại sau giám định theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thanh H thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều đã truy tố là đúng. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và không tự bào chữa, và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đ, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật theo cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều đã truy tố đối với bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Trọng T1, anh Phạm Quốc T2 và người chứng kiến ông Nguyễn Quang T3 khai báo trực tiếp chứng kiến Công an kiểm tra, phát hiện, thu giữ số ma túy và công cụ bị cáo dùng vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Quá

trình thu giữ, niêm phong, bảo quản, giao nhận vật chứng và tiến hành giám định đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, trung thực và có cơ sở khoa học, phù hợp với nội dung kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh Q, phù hợp với sơ đồ hiện trường, bản ảnh, vật chứng thu giữ cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 21 giờ 30 phút ngày 16/4/2024, tại phòng trọ thuộc khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh bị cáo Vũ Thanh H đã có hành vi cung cấp trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho anh Nguyễn Trọng T1 sử dụng; tiếp đó khoảng 15 giờ ngày 17/4/2024 cũng tại phòng trọ của H, bị cáo Vũ Thanh H tiếp tục có hành vi cung cấp trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho anh Phạm Quốc T2 sử dụng.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Xét thấy trong vụ án này, bị cáo Vũ Thanh H thực hiện liên tiếp hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine cho Nguyễn Trọng T1 vào ngày 16/4/2024 và Nguyễn Quốc T4 vào ngày 17/4/2024. Như vậy hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Thanh H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, khách quan, đúng người, đúng tội, và đúng pháp luật.

[4] Xét nhân thân của bị cáo Vũ Thanh H cho thấy: bị cáo là người trưởng thành có nhận thức xã hội và nhận thức pháp luật, nhưng không tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Mặc dù đã hai lần bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều xét xử nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn vi phạm pháp luật, thực hiện liên tiếp hai lần hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: theo bản án số 32/2014/HSST ngày 02/6/2014 của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, ngày 30/5/2024 bị cáo mới thực hiện xong khoản tiền truy thu sung công theo biên lai thu tiền nộp NSNN số 0002208 và án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền phí, lệ phí số 0063436 do vậy bị cáo chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Đánh giá tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và gây mất an ninh trật tự tại địa phương, nhất là trong tình hình hiện nay, tệ nạn ma túy đang là hiểm họa lớn cho xã hội, gây nguy hại đến sức khỏe, đời sống của con người, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe cho người sử dụng và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

[7] Về hình phạt:

Sau khi xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần phải xử phạt bị cáo với một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự, nhưng bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng và các vấn đề khác:

Mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng K Công an tỉnh Q là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với một bát lửa ga màu đỏ và một chai nhựa màu trắng, trên nắp chai có hai lỗ có gắn một ống hút nhựa, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với một chiếc điện thoại di động oppo A55 màu đen, đã qua sử dụng gắn sim số 0395.806.138 bị thu giữ là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại bị cáo;

Đối với 01 điện thoại Iphone 6, gắn sim số 0333.786.009 tạm giữ của anh Phạm Quốc T2, 01 điện thoại Samsung Galaxy J6+, gắn sim số 0869.487.438 tạm giữ của anh Nguyễn Trọng T1. Ngày 27/6/2024 Công an thị xã Đ ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 825/QĐ-ĐCSKT-MT và trả lại anh T1, anh T2 tài sản bị tạm giữ nói trên; anh T1, anh T2 đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với người đàn ông theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vũ Thanh H phạm tội: “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vũ Thanh H 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 18/4/2024.

2. Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy vật chứng bao gồm: một phong bì niêm phong số 550/KL-KTHS ngày 23/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định; một chai nhựa màu trắng, trên nắp chai có hai lỗ có gắn một ống hút nhựa và một bật lửa ga màu đỏ; trả lại bị cáo Vũ Thanh H một điện thoại di động oppo A55 màu đen, đã qua sử dụng gắn sim số 0395.806.138.

(đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản số 99, ngày 02 tháng 7 năm 2024 giữa Công an thị xã Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vũ Thanh H phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- CA thị xã Đông Triều;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Đông Triều;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã Đông Triều (nơi đang giam bị cáo Vũ Thanh Hải);
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường